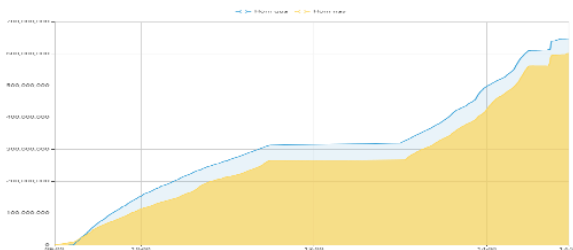


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

| | HSX | HNX |
|------------------------|--------------|--------------|
| Giá đóng cửa | 1154,7 | 239,1 |
| Thay đổi | 3,1 | 0,6 |
| Thay đổi % | 0,27% | 0,26% |
| KLGD (Triệu CP) | 621,4 | 91,0 |
| GTGD (Tỷ) | 13955,88 | 1983 |
| CP có giao dịch | 93% | 66% |
| CP tăng giá | 192 / 32,49% | 73 / 22,12% |
| CP giảm giá | 274 / 46,36% | 90 / 27,27% |
| CP tham chiếu | 125 / 21,15% | 167 / 50,61% |
| P/E | 14,4 | 16,9 |
| P/B | 1,6 | 1,2 |

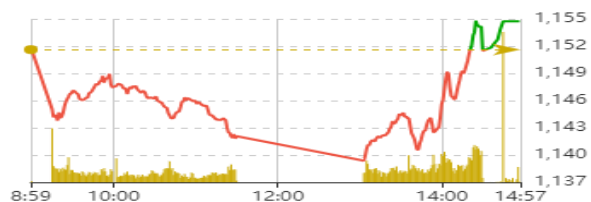
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis | OI |
|-----------|----------|----------------|-------|-------|
| VN30 | 1166,66 | 0,10% | 5,56 | |
| VN30F1M | 1161,1 | -0.40 (-0.03%) | | 40521 |

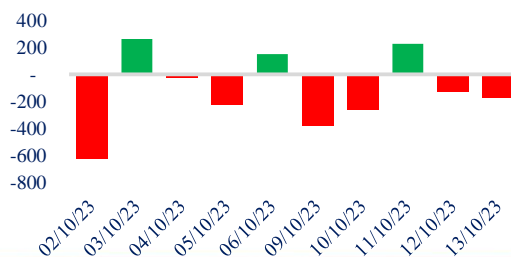


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên tăng 3,12 điểm (+0,27%), dòng tiền nghiêng về phe bán với 274 mã giảm và 192 mã tăng. Trong phiên tiếp tục có sự giằng co mạnh mẽ giữa phe mua và phe bán. Cuối phiên dòng tiền xuất hiện áp đảo phe bán tiếp diễn đà tích cực của VNINDEX.
- Nhóm cổ phiếu bất động sản là nhóm có đà hồi phục tốt nhất với leader là PDR khi cuối phiên duy trì được trạng thái trần.
- Nhóm cổ phiếu chứng khoán, thép trong phiên bị bán mạnh nhưng cuối phiên được cân lại giúp tiếp diễn trạng thái hồi phục.
- Nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp là nhóm có trạng thái tốt nhất khi được hỗ trợ bởi nhiều tin tức tích cực và xuất hiện rumor về kết quả kinh doanh quý 3 tăng trưởng tốt.
- Nước ngoài tiếp tục bán ròng ở các mã HPG, MWG. Khối ngoại liên tục bán ròng ở những phiên gần đây.
- Chiến tranh Israel và Hamas tiếp tục leo thang khi có nhiều đồng minh 2 bên can thiệp hơn cũng là một yếu tố cần lưu ý trong giai đoạn tới.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



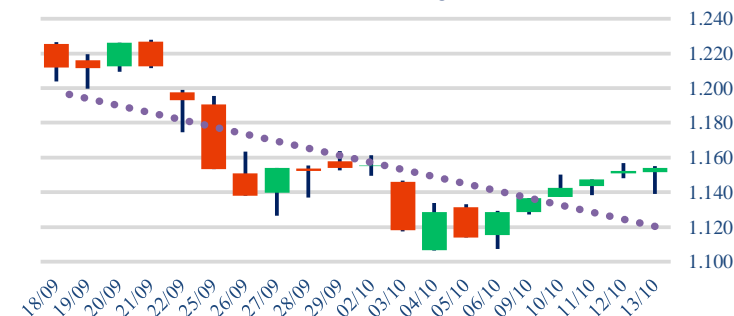
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VNINDEX mặc dù xuất hiện lực bán mạnh vào đầu phiên nhưng kết phiên tạo thành cây nến xanh và đóng cửa ở mức cao nhất phiên giúp cho nhịp hồi phục của VNINDEX vẫn được tiếp diễn.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



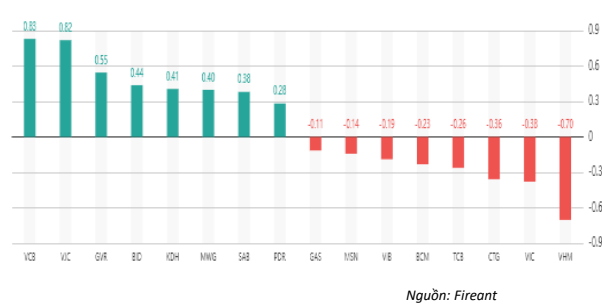
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu. Nhóm cổ phiếu đáng chú ý: chứng khoán (SSI, VND, VCI, HCM, FTS), thép (HPG, HSG, NKG), bất động sản khu công nghiệp (IDC, SZC, VGC). Cổ phiếu bổ sung: PDR.
- * Kịch bản 1: VN-Index đi ngang biên rộng quanh 1.140 – 1.160.
- * Kịch bản 2: VNINDEX có phiên tăng mạnh xác nhận tạo đáy với khối lượng lớn.

Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành | Ngày | Tháng |
|-------------------------|--------|-------|
| Dầu khí | 0,40% | 7,13% |
| Hóa chất | 1,99% | 4,68% |
| Tài nguyên Cơ bản | -0,17% | 3,57% |
| Xây dựng & vật liệu | 0,65% | 4,77% |
| Hàng & Dịch vụ CN | 0,52% | 3,17% |
| Ô tô và phụ tùng | -0,01% | 4,98% |
| Thực phẩm & đồ uống | 0,43% | 1,69% |
| Hàng cá nhân & Gia dụng | -0,05% | 2,56% |
| Y tế | -0,20% | 2,12% |
| Bán lẻ | 1,73% | 3,82% |
| Truyền thông | -3,10% | 9,64% |
| Du lịch & Giải trí | 3,78% | 2,39% |
| Điện, nước & dầu khí | -0,16% | 2,13% |
| Bảo hiểm | 0,15% | 2,99% |
| Bất động sản | -0,66% | 1,14% |
| Dịch vụ tài chính | -0,04% | 4,14% |
| Ngân hàng | -0,15% | 7,77% |
| Công nghệ Thông tin | -0,34% | 5,27% |

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

| Mã | Giá đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------------|--------------|-----------|
| TTA | 9 | +0,48/+5,63% | 1.608.300 |
| KDH | 32 | +2,05/+6,84% | 900.100 |
| PDR | 26,05 | +1,70/+6,98% | 820.800 |
| SSI | 33,55 | -0,05/-0,15% | 741.890 |
| VND | 22 | -0,05/-0,23% | 721.220 |

Top NN bán ròng HSX

| Mã | Giá đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|----------|--------------|--------------|-----------|
| HPG | 25,75 | -0,05/-0,19% | 5.300.570 |
| FUEVFN30 | 26,47 | +0,07/+0,27% | 3.386.200 |
| MWG | 49,5 | +1,10/+2,27% | 2.511.100 |
| VPB | 21,95 | +0,10/+0,46% | 2.332.900 |
| EIVFN30 | 20,06 | +0,06/+0,30% | 1.290.200 |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã | Tên | Vị trí | Ngày | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|-----------------|----------------------------|------------|-------------|------------|
| TL4 | Phan Thành Tiên | Thành viên HĐQT | 13/10/2023 | Đăng ký bán | 730.000 |
| VDP | Trần Văn Đạt | Thành viên HĐQT | 13/10/2023 | Đăng ký mua | 10.000 |
| BCG | Phạm Minh Tuấn | Phó Tổng giám đốc | 13/10/2023 | Đăng ký bán | 3.000.000 |
| ECI | Phạm Ngọc Huyền | Đại diện công bố thông tin | 13/10/2023 | Đăng ký bán | 231.251 |
| HSA | Chu Ngọc Thắng | --- | 13/10/2023 | Đăng ký bán | 364.677 |

Định giá thị trường



TIN TỨC

Trong nước

[Ngõ ngành cum công nghiệp hàng trăm tỷ... 'nằm im'](#)
[Đầu tư 3.900 tỷ làm 52 km đường Hồ Chí Minh qua miền Tây](#)
[Đề xuất xử lý việc chậm 'tiêu tiền' nguồn ODA](#)

Thế giới

[Bí mật bàn tay hữu hình vực dậy "con hổ" Đông Nam Á](#)
[Xung đột Israel-Hamas chưa hạ nhiệt](#)
[Mỹ vừa tiết lộ "báu vật" cực hiếm](#)

Doanh nghiệp

[Nhiều giám đốc doanh nghiệp bị hoãn xuất cảnh](#)
[Phát hành 4.800 tỷ trái phiếu, DN sở hữu Daewoo Hanoi](#)
[Phát triển tính năng mới, Ahamove minh chứng cho chuyển đ](#)

Hàng hóa

[VinFast công bố sáp nhập công ty sản xuất pin VinES](#)
[Đơn hàng nông sản quay trở lại](#)
[Thị trường ngày 12/10: Dầu giảm 2%, vàng cao nhất 2 tuần](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

| | Khối lượng giao dịch | Thay đổi | |
|----|----------------------|------------|--------|
| 1 | VIX | 27.355.800 | -1,26% |
| 2 | VND | 22.594.900 | -0,23% |
| 3 | SSI | 22.031.600 | -0,15% |
| 4 | HPG | 19.572.000 | -0,19% |
| 5 | PDR | 15.809.000 | 6,98% |
| 6 | DIG | 15.448.800 | -0,42% |
| 7 | NVL | 14.886.700 | 0,67% |
| 8 | GEX | 14.683.000 | 0,47% |
| 9 | DXG | 14.208.800 | 2,51% |
| 10 | VPB | 13.714.000 | 0,46% |

Giá hàng hóa

| | Hàng ngày | 1 tháng | YTD |
|----------------|-----------|---------|--------|
| Vàng | 0,71% | -1,9% | 3,8% |
| Bạc | 1,36% | -3,2% | -7,4% |
| Dầu Brent | 2,87% | -5,6% | 3,0% |
| Dầu Thô WTI | 3,03% | -5,3% | 6,2% |
| Khí Tự nhiên | -1,47% | 21,7% | -26,4% |
| Dầu Nhiên liệu | 1,73% | -11,0% | -7,9% |
| Cà phê Mỹ | 0,89% | -1,6% | -10,0% |
| Lúa mì Mỹ | 0,11% | 0,7% | -27,8% |
| Đường London | 0,53% | -5,6% | 29,0% |
| Cotton Mỹ | 0,91% | -2,4% | 2,8% |

Tỷ giá hối đoái

| | Thay đổi | Tỷ giá NHNN | |
|---------|---------------|-------------|--------|
| | | Mua | Bán |
| USD/VND | 24455 0,08% | USD 23.400 | 25.230 |
| EUR/USD | 1,06 0,26% | EUR 24.108 | 26.646 |
| GBP/USD | 1,22 0,32% | GBP 27.881 | 30.816 |
| USD/JPY | 149,73 -0,05% | JPY 153 | 169 |
| AUD/USD | 0,63 0,10% | AUD 14.466 | 15.989 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NẮM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.